**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Số:01 /BC-HĐQT *Hà Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2016*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Về việc thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động**

**sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011-2015**

**Phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2016 -2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang và Luật doanh nghiệp. HĐQT xin báo cáo về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và của nhiệm kỳ 2011-2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm kỳ 2016 -2020 trước Đại hội cổ đông như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015**

**VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2011 – 2015**

**I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015**

**1. Đặc điểm tình hình**

Năm 2015 là năm có nhiều khó khăn diễn ra đối với các hoạt động SXKD của Công ty, đó là tình hình kinh tế - chính trị trên thế giới và khu vực có nhiều biến động, các biến động của thị trường về giá cả đầu vào, đầu ra đối với các loại khoáng sản và kim loại chiến lược trên thế giới. Bên cạnh đó, các chính sách quản lý của nhà nước ngày càng chặt chẽ, mức thuế tài nguyên giữ ở mức cao... đã tác động không thuận lợi đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhận thức được tình hình chung cũng như tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty luôn kiên định thực hiện những chủ trương, kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, đồng thời giám sát chặt chẽ và chỉ đạo sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhìn chung năm 2015 Công ty không đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Nhưng trong hoạt động cũng đã có những thành tích đáng kể, góp phần vượt qua những khó khăn đặc biệt do giá cả thị trường kim loại chiến lược nói chung và kim loại antimon nói riêng xuống rất thấp. Sau đây là những nội dung chính về kết quả hoạt động quản lý kinh doanh của Công ty trong năm 2015, cụ thể như sau:

**2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐV** | **Năm 2015** | | **So sánh (%)** | |
| **Với KH cả năm** | **Với cùng kỳ 2014** |
| **Kế hoạch** | **Thực hiện** |
| **1** | **Doanh thu** | Trđ | 134.000 | 91.696 | 68,43 | 76,43 |
|  | Trong đó: |  |  |  |  |  |
|  | - DT kim loại antimon | Trđ |  | 85.183 |  |  |
|  | - DT hoạt động tài chính | Trđ |  | 6.191 |  |  |
|  | - Doanh thu khác | Trđ |  | 322 |  |  |
|  | Kim loại tiêu thụ | Tấn | 770 | 537,79 |  |  |
| **2** | **Sản phẩm** |  |  |  |  |  |
|  | - Kim loại antimon | Tấn | 750 | 547,89 | 73,05 | 77,07 |
|  | - Khai thác quặng | Tấn | 8.000 | 5.487 | 68,59 | 65,29 |
| **3** | **Lao động** |  |  |  |  |  |
|  | - Lao động bình quân | người | 206 | 193 | 93,69 | 93,69 |
| **4** | **Quỹ lương** |  |  |  |  |  |
|  | - Tổng quỹ tiền lương | Trđ | 20.232 | 18.303 | 90,46 | 84,76 |
|  | - Thu nhập tiền lương BQ | đ/ng/t | 8.184.000 | 7.902.000 | 96,55 | 90,82 |
| **5** | **Nộp ngân sách** | Tr.đ | 21.000 | 18.291 | 87,10 | 64,79 |
| **6** | **Cổ tức** | % | 20 | 10 |  |  |
| **7** | **Lợi nhuận trước thuế** | Tr.đ | 39.000 | 22.179 | 56,86 | 68,83 |

**3. Đánh giá kết quả hoạt động và các tồn tại, hạn chế**

- Về sản lượng sản xuất: Sản lượng sản xuất kim loại antimon đạt tiêu chuẩn chất lượng nhập kho năm 2015 là 547,89 tấn, đạt 73,05% so với kế hoạch và bằng 77,07% so với cùng kỳ năm 2014 (710,93 tấn). Trong đó luyện từ xỉ sô đa đạt 146,69% kế hoạch đề ra. Trong năm đã đưa vào thiêu luyện 5.152,4 tấn quặng bằng 84,6% năm 2014 (năm 2014 đưa vào sản xuất là 6089,49 tấn quặng).

Trong năm đã khai thác được 5.487 tấn quặng các loại, đạt 68,58% kế hoạch đề ra, bằng 65,29% so với cùng kỳ 2014.

Sản lượng quặng khai thác không đạt kế hoạch và hàm lượng bình quân đạt thấp nguyên nhân chủ yếu là do thân quặng đang cắm xuống sâu, bị thu hẹp dần, khai trường bị thu hẹp, khó khăn khi khai thác chọn lọc tại gương; quặng không tập trung và hàm lượng Sb trong các khối thân quặng tầng này giảm hơn nhiều so với các tầng đã khai thác các năm trước đây. Công ty đã tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thực hiện đúng quy trình bới tuyển, phân loại quặng theo kích cỡ, tuyển sạch, loại bỏ đất đá đi kèm, đảm bảo chất lượng quặng đưa vào chế biến và kê khai tính thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo quy định.

- Về doanh thu: Doanh thu bán kim loại năm 2015 đạt 85,183 tỷ đồng, đạt 63,56% so với kế hoạch và bằng 73,78% so với cùng kỳ năm trước (*Kế hoạch năm 2015 xây dựng trên cơ sở định giá antimon cơ sở là 8.500 USD/tấn tương đương 173.275.000đồng/tấn, sản lượng tiêu thụ 770 tấn/năm, nhưng thực tế giá bán bình quân năm 2015 đạt 7.202,78 USD/8.500 USD, tiêu thụ đạt 537,79 tấn/770 tấn).* Nguyên nhân chủ yếu của doanh thu đạt thấp là do sản lượng tiêu thụ đạt thấp và do giá bán bị giảm nhiều. Sản lượng tiêu thụ trong năm đạt 537,79 tấn /587,417 tấn đạt 69,84% so với kế hoạch và bằng 91,55% so với cùng kỳ năm trước. Giá bán kim loại đầu năm là 8.900 USD/tấn, giá bán cuối năm là 5.050 USD/tấn, giảm so với đầu năm là 43,25%; Giá bán bình quân năm 2015 là 7.202,78 USD/tấn, trong khi đó giá bán bình quân năm 2014 là 8.852,74 USD/tấn, giá bán bình quân năm 2015 giảm so với giá bán bình quân năm 2014 là 18,87%, tương đương giảm 1.649,96 USD/tấn.

Giá bán kim loại trong quý 4 năm 2015 giảm thấp nhất trong vòng 5 năm qua, mức giá tại ngày 16/12/2015 chỉ còn 4.900 – 5.200 USD/tấn. Do giá bán giảm sâu lên không tăng cường lượng tiêu thụ, lượng tồn kho chuyển sang năm 2016 là 175,12 tấn kim loại.

Như vậy các chỉ tiêu cơ bản về kế hoạch sản xuất kinh doanhnăm 2015 đều không hoàn thành kế hoạch đề ra. Nguyên nhân của việc thực hiện không đạt kế hoạch về sản lượng khai thác, sản lượng chế biến kim loại và doanh thu, lợi nhuận là:

+ Sáu tháng đầu năm 2015 do chưa giải phóng đền bù xong nên việc đổ thải không thực hiện được, việc bốc xúc đất quặng lên bới tuyển không có bãi chứa, sản lượng quặng khai thác 6 tháng đầu năm chỉ đạt 1.612 tấn quặng các loại.

+ Sáu tháng cuối năm Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo phân xưởng khai thác xây dựng kế hoạch khai thác, bới tuyển chi tiết theo tuần, thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch HĐQT và BGĐ. Ban quản đốc Phân xưởng khai thác đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đổi mới phương thức giao khoán sản phẩm cho công nhân và lao động thuê ngoài. Kết quả năng suất bới tuyển được nâng cao, sản lượng quặng khai thác và bới tuyển sáu tháng cuối năm đạt 3.875 tấn các loại.

+ Nguyên nhân của việc sản lượng kim loại không đạt kế hoạch: Chủ yếu là do không đủ quặng để đưa vào thiêu kết.Năm 2015 chỉ duy trì được 01 cum lò hoạt động mặc dù Công ty đã chỉ đạo mọi biện pháp triệt để để tăng hiệu suất thu hồi trực tiếp và tăng cường luyện xỉ để bù đắp sự thiếu hụt do thiếu quặng;

+ Nguyên nhân của doanh thu không đạt kế hoạch: Chủ yếu do giá bán kim loại năm 2015 giảm sâu, giảm 38.129.363 đồng/tấn (19,4%) tương đương với doanh thu bán hàng giảm: 20.505 tỷ đồng; mặt khác sản lượng tiêu thụnăm 2015giảm 49,62tấn dẫn đến doanh thu giảm tiếp 7,859 tỷ đồng, tổng doanh thu năm 2015 giảm 28,364 tỷ đồng so với năm 2014 ;

+ Kế hoạch về lợi nhuận không đạt và bị giảm nhiều so với những năm trước đây được xác định bởi các nguyên nhân là: do giá bán xuống thấp, do sản lượng tiêu thụ giảm, do giá thành sản xuất tăng cao.

**II. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2011 – 2015**

1. **Kết quả hoạt động SXKD từ năm 2011 – 2015**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Kết quả thực hiện năm** | | | | | **Cộng thực hiện cả nhiệm kỳ** |
| **2011** | **2012** | **2013** | **2014** | **2015** |
| **I** | **Kết quả sản xuất kinh doanh** | | | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ.đ | 215,47 | 208,05 | 182,29 | 119,98 | 91,69 | 817,48 |
| 2 | Doanh thu thuần | Tỷ.đ | 195,31 | 182,91 | 165,76 | 112,47 | 85,18 | 741,63 |
| 3 | Doanh thu khác | Tỷ.đ | 20,16 | 25,14 | 16,53 | 7,51 | 6,51 | 75,85 |
| 4 | Sản lượng Kim loại Antimon | Tấn | 683,98 | 751,80 | 811,44 | 710,93 | 547,89 | 3.506,04 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ.đ | 160,72 | 149,71 | 95,39 | 32,22 | 22,18 | 460,22 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ.đ | 149,45 | 138,28 | 86,56 | 30,08 | 20,61 | 424,98 |
| 7 | Tỷ suất LN/DT | % | 74,59 | 71,96 | 52,33 | 26,21 | 24,27 | 56,32 |
| 8 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 80 | 120 | 70 | 20 | 10 |  |
| **II** | **Nộp ngân sách** | Tỷ.đ | 28,32 | 43,61 | 41,41 | 28,23 | 18,29 | 159,86 |
| III | Lao động |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Lao động bình quân (Người) |  | 198 | 214 | 215 | 206 | 193 |  |
| 2 | Tiền lương bình quân (Trđ/người/tháng) |  | 5,8 | 6,9 | 7,5 | 8,7 | 7,9 |  |

**-** Tổng sản lượng sản xuất Kim loại antimon trong nhiệm kỳ đạt 3.506,04 tấn, tăng 612 tấn, tương đương tăng 21,16% sản lương so với nhiệm kỳ trước. (Nhiệm kỳ 2006 – 2010 sản xuất được 2.893,58 tấn);

**-** Tổng doanh thu trong nhiệm kỳ (từ 2011 đến 2015) đạt 817,48 tỷ đồng, tăng 2,429 lần so với tổng doanh thu nhiệm kỳ trước (336,60 tỷ đồng).Đạt doanh thu bình quân 163,5 tỷ đồng/năm, trong đó doanh thu bình quân của nhiệm kỳ trước đạt 67,32 tỷ đồng/năm, tăng bình quân 19,44%/năm;

- Tổng lợi nhuận trước thuế trong nhiệm kỳ (từ 2011 đến 2015) đạt 460,22 tỷ đồng, tăng 2,53 lần so với tổng lợi nhuận cả nhiệm kỳ trước (182,17 tỷ đồng). Tăng bình quân 20,36%/năm so với lợi nhuận bình quân của nhiệm kỳ trước;

- Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 424,98 tỷ đồng, tăng gấp 2,413 lần so với tổng lợi nhuận cả nhiệm kỳ trước 2006 – 2010. (Nhiệm kỳ 2006 – 2010 tổng lợi nhuận sau thuế đạt 176,07 tỷ đồng);

- Nộp ngân sách Nhà nước trong cả nhiệm kỳ (từ 2011 đến 2015) là 159,86 tỷ đồng, tăng gấp 3,91 lần so với tổng số nộp ngân sách cả nhiệm kỳ trước (Nhiệm kỳ 2006 – 2010 tổng số nộp ngân sách là 40,91 tỷ đồng);

- Năng suất lao động bình quân trong nhiệm kỳ 2011 – 2015 đạt 3,42 tấn Kim loại/ 1 lao động/ 1 năm, tăng bình quân 17,62% so với năng suất lao động bình quân nhiệm kỳ trước. (Nhiệm kỳ trước 2006 – 2010 năng suất lao động bình quân đạt 2,905 tấn Kim loại/ 1 lao động/ 1 năm).

Công ty thường xuyên nắm bắt thị trường và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và nhu cầu cung cầu của thị trường; đổi mới phương pháp quản lý, điều hành tăng cường công tác nắm bắt tình hình tại cơ sở như định kỳ hàng tháng cử cán bộ lãnh đạo xuống trực tiếp dự họp để nắm bắt những khó khăn và tập trung giải quyết những tồn tại; Áp dụng tin học hóa trong chỉ đạo điều hành sản xuất, trong kiểm tra, giám sát thông qua hệ thống camera kịp thời xử lý, giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong điều hành sản xuất; Áp dụng công nghệ khí hóa than thay cho phương pháp sử dụng đốt than trực tiếp trong tinh luyện, sử dụng than antrxits trong nước thay thế cho than cốc, than gầy nhập khẩu chủ động trong sản xuất, giảm giá thành sản phẩm; xây dựng quy trình luyện xỉ sô đa áp dụng vào sản xuất giải quyết được lượng xỉ tồn kho, thu hồi được sản phẩm kim loại antimon; tổ chức thực hiện công tác xuất khẩu trực tiếp nâng cao nghiệp vụ thương mại quốc tế, tăng doanh thu hàng năm; nâng cao hiệu suất thu hồi trực tiếp trong thiêu, luyện; thay đổi phương pháp bới tuyển, đổ thải, tận thu tài nguyên khoáng sản. Từ những kết quả trên doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động của Công ty tăng trưởng cao trong cả nhiệm kỳ đã đem lại nhiều lợi ích cho các cổ đông, cho người lao động và đóng góp nhiều cho ngân sách địa phương, cho công tác an sinh xã hội.

**2. Hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2011 – 2015**

**2.1. Công tác tổ chức, nhân sự**

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 (nhiệm kỳ II) Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang đã bầu Hội đồng quản trị Công ty gồm các ông bà có tên sau:

1, Ông Ma Ngọc Tiến: Chủ tịch HĐQT

2, Ông Phạm Thành Đô: Thành viên HĐQT

3, Ông Trịnh Ngọc Hiếu: Thành viên HĐQT

4, Ông Lê Thanh Tuấn: Thành viên HĐQT

5, Ông Đào Xuân Tuất: Thành viên HĐQT

6, Ông Nguyên Văn Thắng: Thành viên HĐQT

7, Ông Tô Huy Vũ: Thành viên HĐQT

- Hội đồng quản trị đã thực hiện bầu chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành và phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên HĐQT, và bổ nhiệm các chức danh quản lý khác trong Công ty.

- Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Thắng và Ông Tô Huy Vũ vì lý do có đơn xin thôi không tham gia HĐQT.

- Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đã bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011 -2015 đối với Ông Tạ Hồng Thăng và Ông Nguyễn Trung Hiếu.

- Tháng 9 năm 2014 Ông Ma Ngọc Tiến – Chủ tịch HĐQT vì lý do công tác đã có đơn xinthôi chức danh chủ tịch HĐQT và không tham gia thành viên HĐQT. Hội đồng quản trị đã họp chấp thuận miễn nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT đối với Ông Ma Ngọc Tiến – từ ngày 01/10/2014 và thống nhất bầu Ông Phạm Thành Đô – thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2011 -2015.

Như vậy đến cuối nhiệm kỳ 2010 – 2015 HĐQT gồm có 6 thành viên sau:

1, Ông Phạm Thành Đô: Chủ tịch HĐQT

2, Ông Trịnh Ngọc Hiếu: Thành viên HĐQT

3, Ông Lê Thanh Tuấn: Thành viên HĐQT

4, Ông Đào Xuân Tuất: Thành viên HĐQT

5, Ông Tạ Hồng Thăng: Thành viên HĐQT

6, Ông Nguyễn Trung Hiếu: Thành viên HĐQT

**2.2. Công tác giám sát điều hành**

Hội đồng quản trị chỉ đạo điều hành cũng như giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT và bộ máy quản lý về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban lãnh đạo .

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban lãnh đạo gửi báo cáo HĐQT.

- Các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong Công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc với Ban lãnh đạo cũng như tại các phiên họp HĐQT.

**2.3. Công tác quản lý chỉ đạo của HĐQT**

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông; thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT thực hiện theo đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao. Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT trong nhiệm kỳ được thể hiện trong các lĩnh vực sau:

**2.3.1. Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh**

Hội đồng quản trị luôn bán sát chỉ đạo Ban giám đốc Công ty đi đúng theo định hướng và kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt. Trước những diễn biến lên xuống của thị trường Ban giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và nhận định thị trường để HĐQT đưa ra các quyết định mang tính thực tế và khả thi.

Từ năm 2011 đến năm 2013 là giai đoạn khai thác quặng có thuận lợi hơn các giai đoạn sau, các khối của thân quặng tập trung, hàm lượng quặng cao, khối lượng bốc xúc đất đá thải ít. Lượng quặng khai thác đáp ứng đủ cho sản xuất đạt kế hoạch đề ra. Giai đoạn 2014 đến 2015 do khai thác xuống sâu, lòng moong hẹp, quặng không tập trung, hàm lượng thấp, bốc xúc khối lượng mỏ nhiều, bãi đổ thải xa chi phí trong khai thác tăng. Từ khó khăn trên Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát và chỉ đạo Ban giám đốc và các Phòng ban, Phân xưởng xây dựng kế hoạch sản xuất chi tiết theo tuần nhất là trong lĩnh vực khai thác, bốc xúc khối lượng mỏ một cách hợp lý vừa đảm bảo an toàn trong khai thác và cung cấp đủ lượng quặng cho sản xuất.

- **Nghiên cứu áp dụng thành công sử dụng than antraxit thay thế than mỡ, than gầy, than cốc nhập khẩu trong thiêu, luyện .**

Trong giai đoạn cuối năm 2010 đến 2011 Công ty đã nghiên cứu, đầu tư công nghệ trạm khí hóa than sử dụng than antraxit chuyển thành khí đốt đưa vào luyện kim loại antimon. Việc chuyển đổi thành công này đã khắc phục được sự phụ thuộc vào nguồn than mỡ nhập khẩu với giá cao, khắc phục được việc sản xuất, chế biến kim loại phụ thuộc vào thời tiết, mùa vụ, đồng thời cải thiện được rất nhiều về môi trường sản xuất do công nhân không phải đốt than trực tiếp như trước đây. Tiếp đến năm 2012 và năm 2013 sử dụng toàn bộ than antrxits thay cho phần thiêu kết và xử lý hoàn nguyên kim loại antimon. Việc thử nghiệm thành công này đã chấm dứt sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài vừa bị động và chi phí cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cải thiện được điều kiện làm việc cho người lao động.

**- Nghiên cứu thành công quy trình, kỹ thuật luyện kim loại từ xỉ sô đa**.

Xỉ sô đa là loại xỉ được tạo thành trong quá trình luyện tinh kim loại, hàm lượng antimon trong xỉ khoảng từ 40 – 45%Sb, số lượng tồn tích từ khi nhà máy đi vào sản xuất đến nay khoảng 500 tấn xỉ.

Từ cuối năm 2013 và trong năm 2014 Công ty đã tiến hành nghiên cứu, tính toán thử nghiệm và đã tìm ra được quy trình, kỹ thuật để luyện thu hồi kim loại từ xỉ sô đa. Việc tìm ra được quy trình, kỹ thuật luyện xỉ sô đa đã giải quyết được những tồn tại lâu nay về kho bãi chứa và bảo quản khó khăn của nhà máy và Công ty có cơ hội thu hồi thêm được lượng kim loại antimon với chi phí luyện thu hồi thấp đem lại hiệu quả cao và tăng cường thêm được sản lượng sản phẩm.

* **Thực hiện công tác xuất khẩu kim loại antimon trực tiếp**.

Cuối năm 2013 HĐQT đã giao cho Ban giám đốc công ty chuẩn bị kế hoạch làm công tác xuất khẩu kim loại antimon trực tiếp. Đến tháng 6 năm 2014 Công ty đã trực tiếp làm công tác xuất khẩu bước đầu thực hiện có nhiều khó khăn xong đến nay các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty đã nắm chắc được quy trình, nghiệp vụ xuất khẩu. Đồng thời rèn luyện, nâng cao tính chuyên nghiệp, chuyên sâu trong công tác xuất khẩu và thương mại quốc tế của bộ phận nghiệp vụ trong Công ty và tăng thêm được doanh thu xuất khẩu.

**2.3.2. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng các dự án**

* **Dự án thăm dò mỏ Bó Mới – Thâm Tiềng.**

Thực hiện Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1033/GP-BTNMT, ngày 11/6/2010 của Bộ Tài nguyên Môi trường, Công ty đã tiến hành thực hiện thi công thăm dò mỏ Bó Mới – Thâm Tiềng theo đề án đã được phê duyệt. Đến tháng 6 năm 2012 đã kết thúc thăm dò giai đoạn I. Kết quả đánh giá sơ bộ chưa được khả quan, cụ thể chưa phát hiện được các thân quặng gốc. Tuy nhiên còn nhiều đới dị thường cần phải tiếp tục thăm dò. Sau khi kết thúc thăm dò giai đoạn I chưa đạt được kết quả. Được sự đồng ý của HĐQT, Công ty đã xin gia hạn thăm dò và được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép gia hạn ngày 22/01/2013. Sau khi được gia hạn Giấy phép Công ty đã tiến hành mời các chuyên gia hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực thăm dò khoáng sản nghiên cứu hồ sơ, khảo sát thực địa, tổ chức hội thảo và bàn phương án, kế hoạch triển khai thi công thăm dò. Tính đến nay việc thăm dò ngoài thực địa đã kết thúc. Công tác văn phòng đang được thực hiện để trình các ngành chức năng thẩm tra, kết luận.

* **Dự án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ quặng Antimon Mậu Duê.**

Thực hiện đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ Công ty đã ký hợp đồng đơn vị tư vấn để thăm dò nâng cấp trữ lượng của mỏ Mậu Duệ, đã hoàn thiện công tác hồ sơ, thành lập bản đồ địa chất thủy văn, địa chất công trình tỷ lệ 1:1000; Công tác khai và đào; Công tác trắc địa; Lập báo cáo tổng kết trình duyệt.

Để nâng cấp các khối tài nguyên thành cấp trữ lượng, đề án tính, thăm dò nâng cấp thiết kế khoan 14 lỗ khoan. Công ty thực hiện tự tổ chức thi công dưới sự kiểm tra, giám sát của đơn vị tư vấn.Giai đoạn I đã khoan được 1.218,2 m khoan, toàn bộ công trình khoan đều gặp quặng và kết thúc khi đã khống chế hết đới quặng. Việc thu thập tài liệu và bảo quản mẫu khoan được tiến hành theo quy định hiện hành. Đơn vị tư vấn đã hoàn thành hồ sơ thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ giai đoạn I.

Công ty tiếp tục thực hiện lập đề án thăm dò giai đoạn II trên toàn bộ diện tích mỏ bao gồm cả thân quặng I và III.Thăm dò giai đoạn II nhằm khống chế các thân quặng dưới sâu và sự phát triển các thân quặng theo đường phương, thu thập tài liệu địa chất các lỗ khoan đánh giá chất lượng, trữ lượng cho toàn bộ khu mỏ Mậu Duệ.Kết quả khoan giai đoạn II có nhiều triển vọng và đã đánh giá được hướng phát triển của thân quặng I và III.Sau đó Công ty tiếp tục thăm dò giai đoạn III và đang dừng công tác khoan cuối năm 2015 để đơn vị tư vấn tập hợp, hoàn chỉnh hồ sơ thực địa để làm các công tác văn phòng trình các ngành chức năng phê duyệt kết quả thăm dò. Kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ đánh giá được trữ lượng của mỏ tạo tiền đề xây dựng kế hoạch năm 2016 và các năm tiếp theo.

* **Dự án xây dựng xưởng tuyển quặng Antimon**.

Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng antimon mục đích là sử dụng, tận dụng quặng còn sót lại của bãi thải có hàm lượng rất thấp, bình quân 1%Sb để tận thu nhằm bổ sung thêm nguyên liệu cho nhà máy luyện.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Công ty đã lập dự án trình các ngành của tỉnh thẩm định thông qua. Đến ngày 13/5/2014 Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đã cấp Giấp chứng nhận đầu tư. Đến tháng 8 năm 2015 giấy phép đầu tư hết hạn Công ty làm thủ tục xin gia hạn giấy phép và đã được cấp gia hạn đến hết quý 4 năm 2016. Do tình hình suy giảm kinh tế thế giới làm ảnh hưởng đến giá bán kim loại amtimon giảm liên tục từ đầu năm 2014 do vậy HĐQTchưa quyết định đầu tư xây dựng nhà máy tuyển.

* **Công trình mở rộng bãi thải số 1 của mỏ Antimon Mậu Duệ.**

Bãi thải số 1 của Dự án Khai thác quặng antimon trước đây đã vượt quy mô thiết kế trước đây, còn bãi thải số 2 được thiết kế đổ ngược lên phía tây mỏ, đường vận chuyển lên cao và xa sẽ làm tăng chi phí vận chuyển. Công ty đã lập dự án đầu tư công trình mở rộng bãi thải số 1. Dự án đang được thi công theo đúng thiết kế, bao gồm các hạng mục kênh dẫn dòng, đập thượng lưu và đập hạ lưu. Công ty đang hoàn thiện và lập hồ sơ hoàn công để xin xác nhận công trình bảo vệ môi trường hoàn thành để đưa vào sử dụng.

* **Lập Dự án xây dựng tòa nhà cao tầng tại Văn phòng Công ty**.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2012 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2013. Công ty đã thực hiện lập xong Dự án đầu tư và xây dựng Tòa nhà HGM tại Văn phòng công ty. Quy mô xây dựng gồm 1 tầng hầm, 9 tầng nổi, 1 tầng áp mái; diện tích chiếm đất 790 m2 trên tổng số đất tại khu văn phòng là 1.270,9m2; Tổng diện tích sàn không kể tầng hầm, áp mái, sân thượng là 5.780m2; Công năng gồm: tầng hầm để xe và khu vực kỹ thuật, tầng 1 là khu công cộng, tiền sảnh, phòng ăn và phụ trợ, từ tầng 2 đến tầng 8 là khu khách sạn bao gồm 83 phòng từ bình dân đến cao cấp, tầng 9 được bố trí là nơi làm việc của Văn phòng Công ty và Ban quản lý tòa nhà, có Hội trường lớn 150 chỗ, phòng họp, phòng truyền thống, các phòng làm việc của Ban lãnh đạo và các phòng chuyên môn khác; Tổng vốn đầu tư 66,4 tỷ đồng trong đó bao gồm cả 5,8 tỷ đồng dự phòng. Thời gian thi công 24 tháng.

Trong thời gian qua Công ty đã đầu tư mua thêm đất giáp, liền kề với khu đất văn phòng Công ty, nâng tổng số diện tích tại khu đất này là 1.507,3 m2.

Dự án đã được lập xong vào cuối năm 2013 nhưng hiện nay HĐQT chưa quyết định đầu tư.

**2.3.3. Trong lĩnh vực đầu tư tài chính**

- Quyết định đầu tư mua 4.166.988 cổ phần của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng với tổng mức đầu tư 69.469.880.000đồng, chiếm tỷ lệ sở hữu 9,58% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng;

- Quyết định đầu tư mua 613.116 cổ phần của Công ty cổ phần Khai thác Chế biến Khoáng sản Hải Dương với tổng số tiền là 14.596.248.240 đồng, chiến tỷ lệ sở hữu 35,7% vốn điều lệ để trở thành cổ đông lớn nhất của Công ty cổ phần Khai thác Chế biến Khoáng sản Hải Dương.

- Quyết định mua lại 679.280 cổ phiếu của Công ty làm cổ phiếu quỹ, chiếm tỷ lệ 5,39 % số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

- Lựa chọn thường xuyên các ngân hàng có tiềm năng và uy tín để đầu tư tài chính đảm bảo nguồn tiền của Công ty.

**2.3.4. Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và bộ máy.**

- Năm 2011 thành lập Phòng Đầu tư để quản lý các dự án đầu tư của Công ty.Đến tháng 5 năm 2012 Công ty thành lập Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Hà Nội đi vào hoạt động là đầu mối hỗ trợ Công ty trong việc hợp tác liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực thuộc chức năng nhiệm vụ của Công ty, hỗ trợ Công ty trong công tác xuất nhập khẩu.

- Công tác tổ chức bộ máy quản lý của Công ty thường xuyên được kiện toàn; cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty được sắp xếp chặt chẽ, từng vị trí công việc được bố trí phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, mamg lại hiệu quả cao trong công việc.

- Hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản và các quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, các Phòng ban, phân xưởng phục vụ công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

**2.4. Thù lao của HĐQT**

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm như sau:

*(Đơn vị tính: Triệu đồng)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chức danh** | **Thù lao** | | | | | **Tổng** |
| **2011** | **2012** | **2013** | **2014** | **2015** |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 60 | 120 | 120 | 120 | 120 | 540 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 288 | 576 | 576 | 552 | 480 | 2.472 |
| 3 | Trưởng ban KS | 48 | 96 | 96 | 96 | 96 | 432 |
| 4 | Thành viên BKS | 72 | 120 | 120 | 95 | 60 | 467 |
| 5 | Thư ký HĐQT | 0 | 60 | 60 | 60 | 60 | 240 |
|  | **Tổng cộng** | **468** | **972** | **972** | **923** | **816** | **4.151** |

**2.5. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành nhiệm kỳ 2011 – 2015.**

- Trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã tổ chức được 20 phiên họp định kỳ và bất thường, 21 phiên họp bằng hình thức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. HĐQT đã ban hành được 47 Nghị quyết và 78 Quyết định trong các lĩnh vực khác nhau để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động của HĐQT nhằm bám sát mục tiêu và chỉ đạo điều hành doanh nghiệp nhằm đạt các mục tiêu và định hướng đề ra, kết quả đạt được:

+ Tổng tài sản của Công ty tăng trong 5 năm qua với tỷ lệ tăng bình quân 13,78%/năm, tăng từ 144,24 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2010) lên 275,06 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2015). Như vậy Tổng tài sản tăng trong nhiệm kỳ là 90,69%;

+ Tốc độ tăng trưởng bình quân của vốn chủ sở hữu là 12,42%/năm, từ 113,30 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2010) lên 203,46 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2015). Đến cuối nhiệm kỳ vốn chủ sở hữu tăng 79,58% so với đầu nhiệm kỳ;

+ Chi trả cổ tức bình quâncác năm trong nhiệm kỳ là: 60%/năm, với tổng số tiền đã thanh toán trong cả nhiệm kỳ là: 241,62tỷ đồng, tăng gấp 5 lần so với nhiệm kỳ trước. (Nhiệm kỳ 2006 – 2010 đã chi trả cổ tức với mức chi trả bình quân 36%/năm, với tổng số tiền đã chi trả trong cả nhiệm kỳ là 48 tỷ đồng);

- HĐQT đã chỉ đạo các hoạt động của Công ty thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên với những nội dung chính như sau:

+ Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã ban hành nhiều văn bản để đưa các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với quy định của pháp luật: Trình Đại hội đồng cổ đông phương án tăng vốn điều lệ, ban hành Quy chế làm việc của HĐQT và Ban điều hành Công ty...

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế báo cáo theo quy định của Công ty niêm yết đúng thời hạn, kịp thời, chính sác, rõ ràng, minh bạch.

+ Quản lý chế độ chi tiêu minh bạch, phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty, đảm bảo cẩn trọng và hiệu quả;

+ Tổ chức các đại hội thường niên theo đúng quy định. Thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ 2011 – 2015, HĐQT Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chiến lược được đề ra, ổn định bộ máy tổ chức và hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển và có tích lũy, đảm bảo cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch, đời sống cán bộ công nhân viên được cải thiện, yên tâm công tác.

Tuy nhiên bên cạnh những việc đã thực hiện được nêu trên, HĐQT và Ban điều hành nhận thấy còn một số tồn tại nhất định như sau:

+ Đối với dự án thăm dò Bó Mới – Thâm Tiềng: Kết quả thăm dò mỏ Bó Mới – Thâm Tiềng chưa đạt được kết quả như mong muốn,HĐQT chưa quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành tìm các đối tác cùng liên kết tìm kiếm thăm dò hoặc lựa chọn áp dụng công nghệ, kỹ thuật mới phù hợp với điều kiện địa chất tại khu vực mỏ để tìm kiếm thăm dò.

+ Đối với dự án Đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng antimon Mậu Duệ: Hội đồng quản trị đã tích cực đôn đốc, chỉ đạo việc xây dựng dự án, khảo sát công nghệ, phân tích tính khả tuyển... Các kết quả đã đạt yêu cầu để đầu tư đem lại hiệu quả về mặt thu hồi tài nguyên khoáng sản. Nhưng về mặt kinh tế phụ thuộc vào giá thành sản xuất cũng như giá thành tiêu thụ sản phẩm.Trong tính toán hiệu quả kinh tế giá Kim loại ở điểm hòa vốn giao động trong khoảng từ 7.700 đến 8.000 USD/tấn. Chính vì giá bán kim loại trên thị trường trong những năm gần đây không ổn định, do đó HĐQT chưa quyết định đầu tư dự án này

+ Đối với việc tìm kiếm cơ hội đầu tư ra bên ngoài: Trong điều kiện có nhiều thuận lợi về tiềm lực tài chính, HĐQT đã tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư ra bên ngoài, đầu tư vào các Dự án, các Doanh nghiệp cùng ngành nghề, nhưng trong nhiệm kỳ mới thực hiện được 02 mục đầu tư là Dự án Gang thép Cao Bằng và đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng sản Hải Dương với tổng số tiền đầu tư là 84,5 tỷ đồng. Số lượng mục đầu tư này còn ít, số tiền thực hiện đầu tư còn chưa tương xứng với tiềm lực tài chính của Công ty.

+ Đối với việc tìm kiếm thêm nguồn quặng cho sản xuất: Đây là một trong những nhiệm vụ để gia tăng sản lượng sản xuất cho nhà mày, bù đắp phần nào sự thiếu hụt quặng do việc khai thác bị hạn chế. Trong nhiệm kỳ HĐQT cũng đã tích cực tìm kiếm các nguồn cả ở trong nước và nước ngoài, đã gặp gỡ trao đổi với nhiều đối tác nhưng kết quả trong cả nhiệm kỳ số lượng thu mua chưa đượcnhiều, chưa đáp ứng được với yêu cầu chế biến của nhà máy.

**PHẦN THỨ HAI**

**KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016**

**VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2016 – 2020**

Hội đồng quản trị đương nhiệm dự báo khái quát tình hình 5 năm tới, đề xuất một số chỉ tiêu cơ bản và các giải pháp thực hiện như sau:

**I.Dự báo khái quát tình hình 5 năm tới.**

Năm 2016, tình hình kinh tế - chính trị thế giới và trong khu vực có nhiều biến động các biến động của thị trường về giá cả đầu vào đầu ra đối với các loại khoáng sản và kim loại chiến lược trên thế giới chưa cho dấu hiệu hồi phục rõ ràng.Dự báo việc dư thừa nguồn cung sẽ tái diễn trong thị trường kim loại năm 2016, đặc biệt là thị trường Trung Quốc do lượng hàng sản xuất mạnh mẽ và lượng nhập khẩu cao từ các năm trước đang cần đẩy mạnh bán ra, giá bán kim loại antimon trên thế giới khó phục hồi ngay được. Bên cạnh đó các chính sách quản lý nhà nước ngày càng chặt chẽ, nhằm quản lý hơn các hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản. Mức thuế tài nguyên sẽ tiếp tục tăng (từ 01/01/2017 tăng từ 18% lên 20%, và sẽ tiến tới tăng lên mức trần theo Luật là 25%) và các khoản nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản...Những khó khăn trên ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong nhiệm kỳ 2016 -2020.

Tuy nhiên, với những diễn biến bất thường của thị trường trong thời gian vừa qua và những năm tới của nhiệm kỳ chưa lường trước được chính sách vĩ mô của Nhà nước và diễn biến của thị trường antimon kim loại trên thế giới, nên Ban điều hành Công ty đưa ra được các giải pháp tổ chức sản xuất, quyết định thời điểm, giá tiêu thụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

**II.Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

**1. Mục tiêu năm 2016.**

Xác định năm 2016 thị trường kim loại chưa có thể phục hồi lại được, do vậy năm nay được xác định là năm tiếp theo mà điều kiện khách quan không tiếp tục thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT xác định tiếp tục duy trì ổn định sản xuất, tăng cường đổi mới công tác quản lý, giảm tốc độ tăng chi phí trong khai thác và chế biến quặng, nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

**2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính.**

Chỉ tiêu về sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm kim loại antimon đã được HĐQT thông qua. Dự kiến giá bán kim loại cơ sở bình quân năm 2016 đạt 6.500 USD/tấn thì các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh phấn đấu đạt như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị** | **Kế hoạch 2016** | **Ghi chú** |
| 1 | Doanh thu | Tr.đồng | 75.000 |  |
| 2 | Sản phẩm kim loại antimon | Tấn | 450 |  |
| 3 | Nộp ngân sách | Tr.đồng | 9.000 |  |
| 4 | Lao động | Người | 180 |  |
| 5 | Tiền lương BQ người LĐ/tháng | Tr.đồng | 7,9 |  |
| 6 | Cổ tức (mức thấp nhất) | % | 10 |  |
| 7 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 15.000 |  |

**3. Về công tác đầu tư.**

- Tiếp tục thực hiện Dự án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ, hoàn chỉnh hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền xin phê duyệt theo trữ lượng mới;

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát đánh giá lại công nghệ, mức đầu tư, các chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp và hiệu quả kinh tế của Dự án Nhà máy tuyển quặng antimon để thực hiện khi thị trường thuận lợi.

- Tiếp tục xem xét lựa chọn đầu tư vào các lĩnh vực, dự án có tiềm năng khi gặp cơ hội thuận lợi;

- Tiếp tục thực hiện các dự án đang thi công và các công trình phụ trợ phục vụ sản xuất.

**II. Định hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2016 -2020**

1. **Mục tiêu kinh doanh của nhiệm kỳ**

Căn cứ vào kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng và quy hoạch tổng thể của mỏ quặng antimon Mậu Duệ, khả năng thị trường tiêu thụ kim loại antimon trên thế giới trong các năm tới. Mục tiêu, phương hướng chỉ đạo điều hành Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016 -2020 như sau:

- Duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông hàng năm giao, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Sản lượng sản xuất kim loại trong cả nhiệm kỳ đạt: 4.000 tấn;

- Tổng doanh thu trong cả nhiệm kỳ đạt: 600 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế trong cả nhiệm kỳ đạt trên: 160 tỷ đồng;

- Cổ tức trả hàng năm tối thiểu: 10%/năm.

\* *Dự kiến giá bán kim loại bình quân cả nhiệm kỳ đạt 150.000.000 đồng/tấn thì sẽ đạt được các chỉ tiêu trên.*

*\* Trong điều kiện giá bán kim loại tăng cao sẽ tăng cường sản xuất và tiêu thụ để đem lại hiệu quả cao nhất. Nếu trong trường hợp giá bán kim loại xuống thấp sẽ điều chỉnh giảm sản lượng tiêu thụ để không lãng phí tài nguyên*.

**2. Một số giải pháp thực hiện như sau:**

1.Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ giao;

2. Bám sát cơ chế chính sách nhà nước, thị trường tiêu thụ xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra;

3. Hoàn thiện hồ sơ nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ trình các cấp có thẩm quyền xin cấp phép lại mỏ Mậu Duệ.

4. Trên cơ sở kết quả thăm dò và cấp phép mới tiến hành quy hoạch lại mỏ Mậu Duệ. Lựa chọn công nghệ khai thác tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế hiệu quả, tận thu được tài nguyên.

5. Tiếp tục hoàn thiện các dự án đang thi công đưa vào phục vụ sản xuất đạt hiệu quả.

6. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị, công nghệ mới trong khai thác, tuyển, luyện kim loại antimon;

7.Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

8. Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư ra bên ngoài Công ty, đầu tư vào các dự án cùng ngành nghề và thực hiện quản lý đầu tư đem lại hiệu quả.

9. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, nâng cao năng lực quản lý điều hành của đội ngũ lãnh đạo, kiến thức chuyên môn của cán bộ công nhân lao động toàn Công ty đáp ứng yêu cầu đổi mới trong thời kỳ hội nhập;

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và nhiệm kỳ 2011-2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm kỳ 2016 -2020.

Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông./.

**Nơi nhận: T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

* Trình ĐHĐCĐ**; CHỦ TỊCH**
* HĐQT, BKS
* Lưu VT.

**Phạm Thành Đô**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Số: 02 /BC-BKS *Hà Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2016*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2016 -2020**

**Về việc Kết quả thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị,**

**Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015**

**và Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo công tác hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 và Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 với những nội dung sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**Kết quả thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị**

I. **Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015**

1. **Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015**

Ban kiểm soát Công ty đã thường xuyên gặp gỡ trực tiếp, trao đổi bằng thư điện tử để nắm bắt tình hình công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, thực trạng tài chính và công tác đầu tư các dự án của Công ty nhằm tăng cường giám sát đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông;

Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đưa ra các ý kiến đối với các đề xuất về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các quyết định đầu tư, nhân sự, tham gia sửa đổi và bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ,... của Công ty;

Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết những vấn đề trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát về công tác quản lý và điều hành của Công ty được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời;

Trong năm 2015 Ban kiểm soát có 02 thành viên trong đó có 01 thành viên là kiêm nhiệm và làm cán bộ quản lý, do vậy việc tổ chức và thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát còn có những hạn chế nhất định, về vấn đề này Ban kiểm soát nhìn nhận nghiêm túc và sớm khắc phục trong năm 2016 để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao;

2. **Kết quả kiểm tra và giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính năm 2015**

2.1. **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2015 Công ty đã bám sát, tập trung chỉ đạo hoạt động kinh doanh theo kế hoạch đã đề ra và đạt được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Kế hoạch**  **2015** | **Thực hiện năm 2015** | **So sánh (%)** | |
| **KH** | **TH 2014** |
| 1 | Doanh thu bán hàng KL | Tr. đồng | 134.000 | 85.183 | 63,56 | 73,78 |
| 2 | Sản phẩm |  |  |  |  |  |
|  | Kim loại Antimon (SX) | Tấn | 750 | 547,89 | 73,05 | 77,07 |
|  | Kim loại Antimon (T.thụ) | Tấn | 770 | 537,79 | 69,84 | 91,55 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr. đồng | 39.000 | 22.179 | 56,86 | 68,83 |
| 4 | Cổ tức | % | 20 | 10 | 50 | 50 |

Năm 2015 là một năm đầy thử thách và khó khăn đối với Công ty nói riêng và cả nền kinh tế nói chung. Trong bối cảnh không thuận lợi, tập thể lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo quyết liệt, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 mặc dù có nhiều khó khăn, kết quả đạt được trong năm trước hết là sự đồng tâm hiệp lực của toàn thể CBCNV, LĐ cùng với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc quyết tâm phấn đấu khắc phục mọi khó khăn, ổn định sản xuất, ổn định việc làm cho người lao động;

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2015 đạt thấp, không hoàn thành kế hoạch được giao cụ thể các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều đạt dưới 75% kế hoạch;

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đạt được Ban kiểm soát đồng tình với sự đánh giá và phân tích chi tiết về những nguyên nhân khách quan, chủ quan có tác động lớn tới hiệu quả kinh doanh của Công ty;

Trong năm 2015, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không thấy xẩy ra thiếu sót hay tồn tại nào trong các hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ của Công ty và tuân thủ theo các qui định hiện hành của Nhà nước;

2.2. **Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2015**

*Đơn vị tính*: **VNĐ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **31/12/2015** | **31/12/2014** |
| **Tổng tài sản** | **275,065.213.827** | **289.099.961.245** |
| A. **Tài sản ngắn hạn** | **132.389.564.490** | **161.467.752.113** |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 99.710.404.514 | 123.600.195.317 |
| 2. Các khoản phải thu ngắn hạn | 5.424.767.472 | 9.982.576.031 |
| 3. Hàng tồn kho | 25.173.030.895 | 25.820.277.874 |
| 4. Tài sản ngắn hạn khác | 2.081.361.609 | 2.064.702.891 |
| B. **Tài sản dài hạn** | **142.675.649.337** | **127.632.209.132** |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn | 1.704.253.453 | 1.488.182.397 |
| 2. Tài sản cố định | 43.509.238.978 | 49.459.802.626 |
| 3. Tài sản dở dang dài hạn | 13.034.841.998 | 9.368.470.636 |
| 4. Các khoản đầu tư TC dài hạn | 82.726.780.240 | 65.176.000.000 |
| 5. TS dài hạn khác | 1.700.534.668 | 2.139.753.473 |
| **Tổng nguồn vốn** | **275,065.213.827** | **289.099.961.245** |
| **Nợ phải trả** | **71.602.723.565** | **60.687.536.097** |
| Nợ ngắn hạn | 57.738.083.183 | 49.766.573.215 |
| **Vốn chủ sở hữu** | **203.462.490.262** | **228.412.425.148** |
| C. **Một số chỉ tiêu tài chính** |  |  |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%) | 24,21 | 26,74 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) | 7,50 | 10,40 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 10,13 | 13.17 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng) | 1.637 | 2.134 |

Qua báo cáo tài chính cho thấy Công ty tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam; việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ảnh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty;

Ban kiểm soát đánh giá cao việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Ban Giám đốc và phòng Tài chính Kế toán lập; Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của công ty; Công ty hoạt động theo hình thức Công ty đại chúng và thực hiện quy chế của một Doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Qua báo cáo Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã và đang vận hành tốt Công ty theo đúng Luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị;

3. **Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

Công tác điều hành của Hội đồng quản trị trong năm 2015 đã hoàn thành tốt trách nhiệm điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã sớm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông một cách cụ thể và đưa ra các giải pháp hữu hiệu nhất để đạt hiệu quả cao. Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; quá trình triển khai Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ chặt chẽ đúng quy định của Nhà nước và quy chế, quy định hiện hành của Công ty; việc giám sát thực hiện các quyết sách, chủ trương và định hướng của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tập trung quán triệt từ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc đến từng phòng ban nghiệp vụ;

- Trong năm, Hội đồng quản trị duy trì đầy đủ các phiên họp định kỳ, các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định; những vấn đề cần thiết phải thảo luận, biểu quyết trong cuộc họp đều được ghi thành biên bản và lưu trữ đầy đủ tại Công ty theo đúng quy định; các vấn đề Hội đồng quản trị thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng Nghị quyết; các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời để thông qua các vấn đề chính như: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch đầu tư cổ phiếu của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng, mua cổ phần của Công ty cổ phần Khai thác Chế biến Khoáng sản Hải Dương; mua lại cổ phiếu của Công ty làm cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức,..; các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao;

- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đưa ra các quyết định điều hành kịp thời, phù hợp với sự biến động của thị trường và có những giải pháp linh hoạt nhằm đạt được kết quả tốt nhất; công tác tổ chức triển khai và điều hành mọi hoạt động Công ty đều tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị cụ thể:

+ Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tổ chức họp thường kỳ nhằm kiểm điểm, đánh giá những mặt làm được, những tồn tại và đưa ra các kiến nghị, đề xuất của từng bộ phận. Do vậy công tác chỉ đạo điều hành của bộ phận quản lý được chặt chẽ, sát sao hơn, mọi vướng mắc của các đơn vị luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả;

+ Ban điều hành đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung một số các quy định, quy chế quản lý nội bộ đúng với quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty;

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2015 đã tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Mặc dù thị trường trong năm diễn biến phức tạp, với sự nỗ lực lớn, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có những giải pháp thích hợp, kịp thời và đạt được kết quả cao;

II. **Thẩm định Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015**

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều Lệ của Công ty; các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các quyết định điều hành trong hoạt động kinh doanh của Ban điều hành đều phù hợp và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty;

1. **Kết quả thẩm định các chỉ tiêu trên Báo cáo sản xuất kinh doanh của Công ty**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm của nhiệm kỳ 2011-2015 như sau (*theo số liệu trong Báo cáo của Hội đồng quản trị*):

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm của Công ty đã phản ánh đầy đủ, chính xác về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm được giao cụ thể: Về doanh thu, sản lượng, lợi nhuận trước thuế, cổ tức; báo cáo được đánh giá, phân tích sâu sắc về các nguyên nhân chủ yếu có tác động lớn tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2014, 2015 được đánh giá là năm kinh tế suy thoái và khó khăn đối với các doanh nghiệp, tuy nhiên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã năng động, linh hoạt bám sát thực tế để có những giải pháp phù hợp nhằm phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; cố gắng, nỗ lực tối đa trong công tác điều hành để đảm bảo duy trì ổn định sản xuất, ổn định việc làm cho người lao động và bảo toàn vốn của các cổ đông. Trong nhiệm kỳ Công ty đảm bảo đạt mức tăng trưởng bình quân cao hơn nhiệm kỳ trước và hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên là một thành tích, nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên, lao động trong Công ty;

2. **Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty**

2.1. *Lập và trình bày Báo cáo tài chính*

Ban Kiểm soát xác nhận: Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện lập và trình bày Báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ; việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn;

Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm; Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12; việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan;

Trong nhiệm kỳ các Báo cáo tài chính cho năm tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam hoặc Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đã thực hiện kiểm toán đúng theo quy định tại Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;

Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ, các Báo cáo tài chính năm đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan;

2.2.*Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12*

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản *(có phụ biểu đính kèm)*

Qua báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Công ty đều đảm bảo theo quy định, thể hiện khả năng thanh toán nhanh và tình hình tài chính lành mạnh; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty rất lớn, không phải vay Ngân hàng, nguồn vốn luôn đảm bảo đáp ứng cho sản xuất và có hiệu quả, tình hình sử dụng vốn đúng mục đích, vốn luôn được bảo toàn và phát triển;

Công ty đã chấp hành đầy đủ các qui định, quy chế của Nhà nước trong công tác hạch toán kế toán, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế với Nhà nước, trích lập các khoản chi phí dự phòng được thực hiện theo đúng quy định về tài chính, kế toán và đã được kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán Việt Nam;

Ban Kiểm soát thực hiện thẩm định theo đúng quy định; sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý, nhất trí xác nhận các số liệu, chỉ tiêu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty và đã được kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán và được Công ty thực hiện công bố thông tin định kỳ đối với các tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

3. **Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

3.1.*Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị*

- Hội đồng quản trị tổ chức duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề liên quan của Công ty;

- Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định và một số công văn khác chỉ đạo Ban Giám đốc, Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các văn bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tiến hành tổ chức sản xuất kinh doanh theo hướng phát huy tối đa nguồn lực của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện những nội dung công việc chính như sau:

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;

+ Phê duyệt các Quy chế tổ chức hoạt động; chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ của Công ty để sửa đổi, ban hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính của Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế đấu thầu, phân cấp thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm của Công ty,..;

+ Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm; chỉ đạo và giám sát công tác lập báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty;

3.2. *Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc*

Trong năm Ban Giám đốc đã bám sát chủ trương, kế hoạch và các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh Công ty, Chi nhánh;

Ban Giám đốc đã ban hành một số quyết định quan trọng, ban hành một số quy chế, quy định như: Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy chế đối thoại định kỳ tại Công ty, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, sửa đổi quy chế hoạt động của Chi nhánh,...; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tăng cường sự phối hợp để hoàn thành công tác nhiệm vụ được giao; rà soát tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc; xây dựng các chỉ tiêu kế hoach và các giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu được giao trong năm như: Về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức hàng năm; trú trọng công tác thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất kinh doanh, thành lập hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê tài sản để thực hiện kiểm tra, đánh giá tài sản của Công ty.

**PHẦN THỨ HAI**

**Báo cáo công tác hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015**

I. **Thực hiện nhiệm vụ được giao của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015**

1. **Tình hình nhân sự và phân công nhiệm**

1.1. *Về nhân sự của Ban kiểm soát*

Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tổ chức vào ngày 20 tháng 03 năm 2011 đã bầu ra Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

1, Bà Lương Thị Tuyết Trưởng ban

2, Ông Nguyễn hữu Dũng Thành viên

3, Ông Vàn Quốc Tân Thành viên

Trong nhiệm kỳ đến tháng 7/2014, Ban kiểm soát chỉ còn 02 thành viên thực hiện nhiệm vụ;

1.2. *Phân công nhiệm vụ*

- Trưởng Ban kiểm soát phụ trách chung hoạt động của Ban kiểm soát, trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động trong các lĩnh vực kế toán, tài chính, công tác hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ chuyên môn; lập và ký các văn bản thay mặt Ban kiểm soát liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát để báo cáo cấp có thẩm quyền, ký các Báo cáo của Ban kiểm soát gửi Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo quy định;

- 01 thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư, công nghệ, kỹ thuật và thực hiện các công việc khác khi Trưởng ban giao việc; chịu kiểm tra, giám sát của Trưởng ban về thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về công việc của mình làm trước Trưởng ban và Ban Lãnh đạo Công ty;

- 01 thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất tại 02 phân xưởng và và thực hiện các công việc khác khi Trưởng ban giao việc; chịu kiểm tra, giám sát của Trưởng ban về thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về công việc của mình làm trước Trưởng ban và Ban Lãnh đạo Công ty;

Trong nhiệm kỳ vừa qua Ban kiểm soát đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty để độc lập kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban phù hợp với năng lực, công việc của từng thành viên; xây dựng chương trình công tác với nội dung cụ thể, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định từng phiên họp của Hội đồng quản trị;

2. **Kết qủa hoạt động của Ban kiểm soát**

Tham gia sửa đổi Điều lệ; sửa đổi, bổ sung một số nội quy, quy chế quản lý nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty;

Tham gia tổ chức, kiểm phiếu các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội cổ đông bất thường theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Tham gia kiểm tra nghiệp vụ nội bộ cùng với Ban điều hành công ty;

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát;

Hàng năm Ban kiểm soát thực hiện gửi thư mời chào phí cạnh tranh với các Công ty kiểm toán độc lập, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm với Hội đồng quản trị và đề nghị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát và lập các Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát theo quý, năm để báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên;

Triển khai thực hiện các kỳ kiểm tra, giám sát định kỳ quý/lần theo đúng quy chế của Ban kiểm soát; xây dựng chương trình công tác, nội dung kiểm tra theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Điều lệ Công ty và quy chế làm việc của Ban kiểm soát cụ thể: Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty để phát hiện những tồn tại trong công tác điều hành, quản lý; kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng, quý và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm của Công ty; thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của Công ty sau khi đã được kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông thường niên nhất trí lựa chọn; Ban kiểm soát đã đưa ra những đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp;

Thực hiện công tác thẩm định các kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm của Công ty để báo cáo Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên; nhằm đảm bảo chất lượng thẩm định các Báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát đã trao đổi, phối hợp chặt chẽ với phòng Tài chính Kế toán Công ty để thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tài chính, trong quá trình thực hiện thẩm định các Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát luôn phối hợp thực hiện đồng thời cùng với Công ty TNHH Kiểm toán độc lập để đảm bảo số liệu thẩm định được chính xác;

3. **Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông**:

Hoạt động của Ban kiểm soát đã tuân thủ đúng chức trách, nhiệm vụ của mình và chấp hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty; Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng và đạt hiệu quả cao; Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính… liên quan đến nội dung các cuộc họp của Hội đồng Quản trị. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Ban Giám đốc; Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tiếp thu các ý kiến góp ý của Ban kiểm soát và đang từng bước cải thiện việc áp dụng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng; Ban kiểm soát luôn lắng nghe và cập nhật thông tin của cổ đông và sẵn sàng phản hồi thông tin đã kiểm soát được cho các cổ đông biết đầy đủ, kịp thời và công khai.

4. **Tồn tại hạn chế**

Trong nhiệm kỳ vừa qua Ban kiểm soát đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ với tinh thần và trách nhiệm vì quyền lợi của các cổ đông và sự phát triển Công ty. Tuy nhiên các thành viên Ban kiểm soát do làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đều tham gia làm công tác quản lý của Công ty nên việc tổ chức và thực hiện công việc kiểm tra, kiểm soát còn có những hạn chế nhất định; việc bố trí thời gian thực hiện chương trình công tác của Ban kiểm soát có khó khăn; chưa giành nhiều thời gian để sâu sát hơn tới từng đơn vị, chưa cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời; tổ chức hoạt động trong ban chưa hiệu quả, chưa tạo sự gắn kết chặt chẽ, nâng cao trách nhiệm của từng thành viên dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa cao;

5. **Biện pháp khắc phục**

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát trong năm 2016 và những năm tiếp theo. Duy trì tổ chức họp định kỳ tháng, quý để rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hoạt động kiểm soát có hiệu quả;

Tập trung kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề, lập kế hoạch công tác định kỳ với các yêu cầu cụ thể, nâng cao trách nhiệm của các thành viên trong ban, tăng cường kiểm tra giám sát trước và trong quá trình tổ chức thực hiện; giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan;

Trong hoạt động của mình, để phát huy vai trò kiểm soát ở mức cao nhất Ban kiểm soát cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc, các bộ phận nghiệp vụ trong Tổng Công ty nhằm giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ của mình trong nhiệm kỳ tới;

II. **Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020**

1. **Nhiệm vụ chung**

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu những năm nhiệm kỳ 2016-2020, xây dựng chiến lược phát triển của Công ty để điều chỉnh và thay đổi kịp thời đối với hoạt động kinh doanh, đầu tư góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển ngày càng bền vững;

Ban Kiểm soát phấn đấu thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ mà Điều lệ Công ty đã quy định; Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty; giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành họat động sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; định kỳ thẩm tra tính trung thực của báo cáo tài chính quý, năm; tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty; nắm bắt các cơ chế, chính sách ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý họat động sản xuất kinh doanh của Công ty; đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông;

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phối hợp tốt hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

Tăng cường sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao, phát huy được hết chức năng của Ban kiểm soát nhằm phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho Công ty và bảo vệ tối đa quyền lợi của cổ đông;

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban kiểm soát nhiệm kỳ sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Trong năm Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng để chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan; thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo thẩm định về các Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

2, **Nhiệm vụ cụ thể**

Năm 2016, với khối lượng công việc và các thách thức từ thị trường đặt ra những nhiệm vụ hết sức nặng nề cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và từng phòng ban nghiệp vụ. Khó khăn vẫn còn nhiều, đòi hỏi sự nỗ lực của từng CBCNV, LĐ trong Công ty cũng như sự ủng hộ và tin tưởng của quý vị cổ đông. Ban kiểm soát năm 2016 sẽ tập trung vào các hoạt động cụ thể sau:

- Kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ,.., lộ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng; yêu cầu Công ty sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với công tác quản lý, điều hành họat động sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông;

- Thẩm định báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Giám đốc trong năm; xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm; Báo cáo quá trình hoạt động trong năm của Ban kiểm soát theo Điều lệ Công ty trước Đại hội cổ đông thường niên;

- Rà soát lại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát để sửa đổi, bổ sung theo các nội dung quy định mới về quản trị Công ty đại chúng và Điều lệ sửa đổi mới của Công ty, phân công nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát.

Kính thưa Đại hội!

Thay mặt Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang, tôi xin Báo cáo công tác hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 và Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020; kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua;

Ban kiểm soát rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các cổ đông, Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc, các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ và phát huy được vai trò của mình trong năm 2016 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ tới;

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ;

Cuối cùng Kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt./.

***Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp*!**

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**Lương Thị Tuyết**